

Số: 98/2018/QĐST- HNGĐ

Bắc Giang, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018, V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Phùng Trung K, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đội A, bản P, xã T, huyện D, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Kỳ A, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số A, đê T, phường Q, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phùng Trung K và chị Nguyễn Kỳ A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn giao cho chị Nguyễn Kỳ A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phùng Nguyễn Văn B, sinh ngày 06/08/2009.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Giữa anh Phùng Trung K và chị Nguyễn Kỳ A thống nhất thoả thuận: Anh Phùng Trung K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị Nguyễn Kỳ A để nuôi con chung (cháu Phùng Nguyễn Văn B) mỗi tháng là 2.200.000đ. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng và thời điểm anh Kiên thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 15 hàng tháng, thời hạn cấp

d- ồng bắt đầu từ ngày 15/6/2018 cho đến khi cháu Phùng Nguyễn Văn B đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung, công nợ chung: Các đ- ồng sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ □n phí ly hôn sơ thẩm: Anh Phùng Trung K nhận chịu cả 150.000 đồng.

+ □n phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp d- ồng nuôi con chung: Anh Phùng Trung K phải chịu là 150.000đồng.

Đôi trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh K đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2012/06547 ngày 10/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Xác nhận anh Phùng Trung K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày y quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thực hiện việc cấp dưỡng như hai bên thoả thuận, ng- ời đ- ọc thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ng- ời phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ọc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7^a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP Bắc Giang;
- Chi cục THA TP B;
- UBND phường Q. TP B;
- Các đ- ồng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải

